

Đu Quỳnh Anh
P. ĐT - ALKH & HQT ĐH
Cai' đh vi.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 994/TB-ĐHTN-ĐT

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 6 năm 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

THÔNG BÁO

C.V ĐẾN Số: 427 **TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2021**
Ngày: 16 tháng 6 năm 2021

Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2021 như sau:

1. Thời gian thi; Hình thức đào tạo và thời gian đào tạo

- Ngày thi: Thứ Bảy, ngày 14 tháng 8 và Chủ Nhật, ngày 15 tháng 8 năm 2021.

- Hình thức đào tạo: Đào tạo tập trung 2,0 năm. Riêng các ngành đào tạo tại Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Trường Đại học Y - Dược và một số ngành đào tạo theo định hướng thạc sĩ ứng dụng của một số cơ sở đào tạo có thời gian đào tạo 1,5 năm.

2. Môn thi tuyển; Ngành đào tạo; Tổng chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến

2.1. Các môn thi Cơ bản và Chủ chốt theo ngành đào tạo

Tổng chỉ tiêu dự kiến: 1566 chỉ tiêu.

TT	Ngành đào tạo thạc sĩ	Môn thi		Chỉ tiêu	Đơn vị đào tạo
		Cơ bản	Chủ chốt		
1	Toán Giải tích	Toán giải tích	Đại số	20	Liên hệ, nộp hồ sơ tại Trường Đại học Sư phạm; ĐT. 0208 3855785; Tổng chỉ tiêu: 412
2	Đại số và lý thuyết số			20	
3	LL&PPDH bộ môn Toán học	Toán cơ sở	LL&PPDH bộ môn Toán	20	
4	Hóa vô cơ	Hóa học vô cơ - hữu cơ	Hóa học cơ sở	20	
5	Hóa phân tích			25	
6	Hóa hữu cơ			17	
7	Di truyền học	Sinh học đại cương	Tế bào - di truyền	20	
8	Sinh học thực nghiệm			15	
9	Sinh thái học			20	
10	LL&PPDH bộ môn Sinh học	Văn học	LL&PPDH BM Văn-T.Việt	15	
11	LL&PPDH bộ môn Văn - T. Việt		20		
12	Văn học Việt Nam		Văn học Việt Nam	25	
13	Ngôn ngữ Việt Nam		Ngôn ngữ đại cương	15	
14	Lịch sử Việt Nam		Lịch sử Việt Nam	25	
15	Địa lý tự nhiên	Triết học	Địa lý cơ sở	20	
18	Giáo dục học (GD mầm non)		Giáo dục đại cương	30	
20	LL&PPDH bộ môn LL Chính trị	Toán Vật lý	Chủ nghĩa XH khoa học	15	
21	LL&PPDH bộ môn GD Thể chất		LL&PPDH GD Thể chất	15	
22	LL&PPDH bộ môn Vật lý		Vật lý cơ sở	15	
23	Vật lý chất rắn			15	
24	LL&PPDH bộ môn tiếng Anh	Đọc - Viết	LL&PPDH bộ môn tiếng Anh	25	

TT	Ngành đào tạo thạc sĩ	Môn thi		Chi tiêu	Đơn vị đào tạo	
		Cơ bản	Chủ chốt			
25	Chăn nuôi	Toán cao cấp thống kê nông nghiệp	Sinh lý động vật	30	Liên hệ, nộp hồ sơ tại Trường Đại học Nông Lâm. ĐT: 0208 6285013; Tổng chi tiêu: 305	
26	Thú y			20		
27	Khoa học cây trồng		Sinh lý thực vật	25		
28	Lâm học		Nguyên lý lâm sinh	25		
29	Quản lý đất đai		Trắc địa	80		
30	Khoa học môi trường		Cơ sở Khoa học môi trường	25		
31	Phát triển nông thôn		Ng. lý phát triển nông thôn	20		
32	Công nghệ sinh học		Sinh học phân tử	15		
33	Quản lý tài nguyên rừng		Quản lý tài nguyên rừng	25		
34	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế học	Kinh tế nông nghiệp	40	Liên hệ, nộp HS tại Trường ĐH Kỹ thuật công nghiệp; ĐT. 0208 3847359; Tổng chi tiêu: 125	
35	Kỹ thuật cơ khí	Toán cao cấp I	Sức bền vật liệu	17		
36	Cơ kỹ thuật			10		
37	Kỹ thuật điện tử			15		
38	Kỹ thuật viễn thông		Cơ sở kỹ thuật điện	15		
39	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			18		
40	Kỹ thuật điện			15		
41	Kỹ thuật cơ khí động lực			Lý thuyết ô tô máy kéo		14
42	Kinh tế nông nghiệp			Kinh tế nông nghiệp		5
43	Quản lý kinh tế		Kinh tế học		225	Liên hệ, nộp HS tại Trường ĐH Kinh tế và Quản trị KD; ĐT: 0208 3547653. Tổng chi tiêu: 277
44	Quản trị kinh doanh	Quản trị học		20		
45	Kế toán	Nguyên lý kế toán		12		
46	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển		15		
47	Y học dự phòng	Toán cao cấp thống kê	Vi sinh	40	Liên hệ, nộp HS tại Trường ĐH Y-Dược; ĐT. 0208 3858198; Tổng chi tiêu: 111	
48	Nội khoa		Sinh lý học	25		
49	Nhi khoa			21		
50	Ngoại khoa		Giải phẫu học	25		
51	Phương pháp toán sơ cấp	Cơ sở lý thuyết hàm số	Đại số	25	Liên hệ, nộp HS tại Trường Đại học Khoa học; ĐT. 0208 3903398 Tổng chi tiêu: 315	
52	Toán ứng dụng			25		
53	Công nghệ sinh học	Tế bào học	Sinh học phân tử	20		
54	Hóa phân tích	Hóa học cơ bản	Cơ sở lý thuyết Hóa học	20		
55	Văn học Việt Nam	Lý luận văn học	Văn học Việt Nam	40		
56	Quang học	Giải tích cho vật lý	Cơ sở cơ học lượng tử	30		
57	Quản lý tài nguyên và môi trường	Khoa học trái đất	Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường	30		
58	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	PP luận sử học	Lịch sử Đảng Cộng sản VN	15		
59	Khoa học quản lý	Lịch sử tư tưởng quản lý	Khoa học quản lý đại cương	36		
60	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Toán cho điều khiển	Lý thuyết điều khiển tự động	21	Liên hệ, nộp HS tại Trường ĐH CN thông tin và Truyền thông; ĐT. 0918372988; 0914505255; Tổng chi tiêu: 88	
61	Khoa học máy tính	Toán rời rạc	Tin học cơ sở	31		
62	Kỹ thuật viễn thông	Xác suất thống kê và quá trình ngẫu nhiên	Thông tin số	17		
63	Hệ thống thông tin quản lý	Quản lý nhà nước về kinh tế	Hệ thống thông tin quản lý	19		

TT	Ngành đào tạo thạc sĩ	Môn thi		Chỉ tiêu	Đơn vị đào tạo
		Cơ bản	Chữ chốt		
64	Ngôn ngữ Anh	Lý thuyết ngôn ngữ Anh	Kỹ năng thực hành Tiếng Anh	22	Liên hệ, nộp HS tại Trường Ngoại ngữ;
65	Ngôn ngữ Trung Quốc	Lý thuyết ngôn ngữ Trung Quốc	Kỹ năng thực hành Tiếng Trung Quốc	06	ĐT. 0208 3648268; Tổng chỉ tiêu: 40

2.2. Môn Tiếng Anh (Tuyển sinh các ngành ghi trong bảng thuộc Mục 2.1, trừ các ngành Ngôn ngữ Anh, LL&PPDH bộ môn tiếng Anh)

a) Thi môn Tiếng Anh theo hình thức thi viết. Mức độ chuẩn kiến thức và dạng thức đề thi được xác định căn cứ vào yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và phù hợp với đối tượng tuyển sinh của Đại học Thái Nguyên.

b) Người thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng một trong các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức, đã được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng;

- Có bằng tốt nghiệp ĐH chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài một trong các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức;

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương (Phụ lục II của Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi cơ sở Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

- Có chứng nhận năng lực ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, được cấp bởi Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Đại học Thái Nguyên trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp chứng nhận đến ngày đăng ký dự thi trình độ thạc sĩ.

2.3. Môn thi Ngoại ngữ (Ngoại ngữ 2) tuyển sinh các ngành Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, LL&PPDH bộ môn tiếng Anh

a) Người đăng ký dự tuyển chọn và đăng kí dự thi 01 ngôn ngữ trong các ngôn ngữ sau (không trùng với ngôn ngữ thuộc chuyên ngành dự tuyển): Anh, Trung Quốc, Nga, Pháp.

b) Người có năng lực ngoại ngữ (không trùng với ngôn ngữ chuyên ngành đăng kí dự tuyển) thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn Ngoại ngữ 2:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, đã được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương (*Phụ lục II của Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014*) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi cơ sở Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.
- Có chứng nhận năng lực ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, được cấp bởi Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Đại học Thái Nguyên trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp chứng nhận đến ngày đăng ký dự thi trình độ thạc sĩ.

3. Đối tượng và điều kiện dự thi

3.1. Về văn bằng

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp.
- b) Nếu có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần thì cần học bổ sung chương trình kiến thức để đạt trình độ tương đương trước khi dự thi.
- c) Nếu có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác có thể đăng ký dự tuyển các ngành thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý sau khi đã học chương trình bổ sung kiến thức.
- d) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng (trước đây là Cục khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

3.2. Yêu cầu về kinh nghiệm công tác chuyên môn

- a) Các đối tượng được đăng kí dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngay sau khi tốt nghiệp đại học ghi ở trong bảng dưới đây:

Stt	Trường/Khoa	Điều kiện được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học	
		Ngành; Loại hình đào tạo	Kết quả - Xếp loại
1	Trường ĐH Sư phạm	Ngành đúng/phù hợp/ngành gần	Tốt nghiệp đại học
2	Trường ĐH Khoa học	Ngành đúng/phù hợp/ngành gần	Tốt nghiệp đại học
3	Trường ĐH Công nghệ thông tin và Truyền thông	Ngành đúng/phù hợp/ngành gần	Tốt nghiệp đại học
4	Trường ĐH Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Ngành đúng/phù hợp/ngành gần	Tốt nghiệp đại học
5	Trường ĐH Nông Lâm	Ngành đúng/phù hợp/ ngành gần	Tốt nghiệp đại học
6	Trường ĐH Kỹ thuật Công nghiệp	Ngành đúng/phù hợp/ngành gần; loại hình đào tạo chính quy.	Tốt nghiệp đại học
		Ngành đúng/phù hợp đối với các loại hình đào tạo khác.	Tốt nghiệp đại học
7	Trường ĐH Y - Dược	Ngành đúng/phù hợp	≥ 7,0 (niên chế); ≥ 2,5 (tín chỉ)
8	Trường Ngoại ngữ	Ngành đúng/ phù hợp loại hình đào tạo chính quy.	Tốt nghiệp đại học
		Ngành đúng/phù hợp đối với các loại hình đào tạo khác.	≥ 6,5 (niên chế); ≥ 2,2 (tín chỉ)

b) Những đối tượng còn lại phải có ít nhất 1,0 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

3.3. Điều kiện đăng ký và dự tuyển các ngành thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý

a) Về văn bằng: Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng/ phù hợp; hoặc bằng tốt nghiệp đại học thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành khác, đã học xong các học phần bổ sung kiến thức của ngành trước khi dự thi (nội dung, khối lượng học bổ sung do Thủ trưởng đơn vị đào tạo quy định).

b) Về yêu cầu kinh nghiệm công tác chuyên môn và đối tượng dự thi: Đối tượng được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp đại học được quy định tại bảng ở mục a khoản 2.2.

Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 2,0 năm kinh nghiệm công tác chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý, quản trị tính từ ngày ký hợp đồng làm việc đến ngày nộp hồ sơ dự thi. Những người đăng ký dự tuyển phải đang làm việc trong lĩnh vực quản lý, quản trị thuộc một trong các vị trí: lãnh đạo, chuyên viên hoặc các chức danh tương đương của các phòng/ sở/ ban/ ngành, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức kinh tế, chính trị - xã hội.

3.4. Có lý lịch rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật mức cảnh cáo trở lên, không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan có thẩm quyền hoặc phường, xã nơi cư trú xác nhận.

a) Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, thủ trưởng đơn vị đào tạo tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học, đề nghị Giám đốc Đại học Thái Nguyên xem xét, quyết định cho phép dự thi tuyển sinh.

b) Nộp hồ sơ, lệ phí đăng ký dự tuyển và lệ phí dự thi đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

4. Đối tượng và chính sách ưu tiên

4.1. Đối tượng ưu tiên

(i) Người có thời gian công tác liên tục từ 2,0 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành (căn cứ trên quyết định tiếp nhận/ điều động, biệt phái công tác của cơ quan có thẩm quyền); (ii) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; (iii) Con liệt sĩ; (iv) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; (v) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2,0 năm trở lên ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành; (vi) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực do hậu quả của chất độc hoá học.

Người được ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự tuyển giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên.

4.2. Mức ưu tiên

Thí sinh diện ưu tiên (kể cả thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 10 điểm (thang điểm 100) vào kết quả thi môn tiếng Anh (nếu phải thi) và cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn Cơ bản.

5. Hồ sơ đăng kí dự tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng kí dự tuyển

Người có nguyện vọng dự tuyển liên hệ với đơn vị quản lý ngành đào tạo (ghi ở mục 2.1) để nhận mẫu Hồ sơ đăng kí dự tuyển; Khai, xác nhận, hoàn chỉnh hồ sơ, nộp đúng thời hạn; Tham gia lớp học bổ sung kiến thức (nếu thuộc diện phải học). Trong và sau kì thi tuyển, Đại học Thái Nguyên không nhận bổ sung, thay đổi về bất kỳ nội dung nào của Hồ sơ đăng kí dự tuyển. Cụ thể:

- Thời gian nhận hồ sơ đến hết ngày 15/7/2021.
- Lệ phí đăng kí và lệ phí thi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Học phí

Học viên thạc sĩ phải nộp học phí theo quy định hiện hành của nhà nước và của cơ sở đào tạo.

Thông tin tuyển sinh có trên các website: <http://www.tnu.edu.vn> và <http://sdh.tnu.edu.vn>.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (báo cáo);
- Các trường ĐH thành viên;
- Trường Ngoại ngữ;
- Lưu VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS.TS. Nguyễn Hữu Công